

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HS-ST
Ngày: 14/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH H

Thành phần người tiến hành tố tụng gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Khiêm**.

Các hội thẩm nhân dân: Bà **Phùng Thị Lan**

Bà Phan Thị Thu

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Tư Duy**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tuyên** - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh H, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2020/HSST ngày 15 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Hứa Thị X (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1962

Nơi cư trú: Xóm BG, xã CS (xã TS cũ), huyện L, tỉnh H; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 01/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hứa Văn Th (Đã chết); con bà: Bùi Thị U (Đã chết); Có chồng là Bùi Văn D (Đã chết) và có 04 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1995; Gia đình có 09 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/11/2019 đến 08/11/2019, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Bạch Anh S, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

HKTT: Xóm Đ, xã Nh.T, huyện L, tỉnh H.

+ Anh Đặng Văn Đ, sinh năm 2001 (Vắng mặt).

HKTT: Xóm 12, xã H, huyện H, tỉnh N.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 02/11/2019, Hứa Thị X đang ở quán tạp hóa của nhà mình tại xóm BG, xã CS (xã Tr.S), huyện L, tỉnh H thì có Bạch Anh S và Đặng Văn Đ đến ngồi uống nước và hỏi mua số lô, số đề của Hứa Thị X. Qua trao đổi X đồng ý bán số lô, số đề cho S và Đ. Cụ thể: Sơn mua của của X 03 số đề gồm các số: 92, 35 và 58 mỗi số là 50.000 đồng và các số lô gồm: Số 35, 27 và 96 mỗi số 50 điểm (1 điểm lô = 24.000 đồng), tổng số tiền mà Sơn mua các số lô, số đề là 3.750.000 đồng.

Đặng Văn Đ mua số đề gồm các số: 14 = 30.000 đồng; 62 = 40.000 đồng, và các số lô 91 = 20 điểm, 14 = 40 điểm (1 điểm lô = 24.000 đồng), tổng số tiền Đ mua số lô, số đề là 1.510.000 đồng. Hứa Thị X ghi các số lô, đề này ra 02 mảnh giấy làm cặp, có ký tên đánh dấu. X đưa 01 mảnh cặp có ghi số lô, số đề mà Bạch Anh S mua cho S và nhận của S số tiền 3.750.000 đồng; đưa 01 mảnh cặp có ghi số lô, số đề mà Đặng Văn Đ mua cho Đ và nhận của Đ số tiền 1.510.000 đồng.

Lúc này, Tổ công tác Công an huyện L, tỉnh H phát hiện bắt quả tang và tiến hành lập biên bản theo quy định đối với các đối tượng về hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề trái phép.

Vật chứng vụ án:

- Thu giữ tiền Việt Nam đồng là: 5.260.000 đồng (*Năm triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng*).

- 02 (hai) tờ cặp lô, đề được ghi trên mảnh giấy kẻ ngang, có chữ ký của Hứa Thị X.

Cáo trạng số: 22/CT-VKSLS ngày 14 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố: Hứa Thị X về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hứa Thị X phạm tội đánh bạc, áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 BLHS xử phạt: Hứa Thị X từ 06 (*Sáu*) đến 09 (*Chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu số tiền 5.260.000đ để sung công quỹ Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Hứa Thị X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như quyết định truy tố, bị cáo đồng ý với tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi và các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hứa Thị Xuân đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

Như vậy, HĐXX đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 02/11/2019, bị cáo Hứa Thị X đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trái phép cho người chơi là Bạch Anh S và Đặng Văn Đ. Tổng số tiền là 5.260.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự và cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo đánh bạc với tổng số tiền bị bắt quả tang là 5.260.000đ thuộc tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51BLHS.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS. Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, vì vậy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Do vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với người liên quan: Bạch Anh S đã mua số lô, số đề với bị cáo X tổng số tiền là 3.750.000đ và Đặng Văn Đ đã mua số lô, số đề với bị cáo X tổng số tiền là 1.510.000đ. Đây là tổng số tiền 5.260.000đ mà Cơ quan điều tra thu giữ của Bạch Anh S và Đặng Văn Đ sử dụng vào việc đánh bạc với Hứa Thị X cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Hành vi đánh bạc trái phép của S và Đ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã xử phạt vi phạm hành chính bằng biện pháp cảnh cáo là đúng pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Số tiền 5.260.000đ là tiền sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu để sung công quỹ nhà nước theo quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật TTHS.

- Đối với 02 mảnh giấy kẻ ngang dùng làm cáp ghi số lô, số đề đây là chứng cứ cần lưu theo hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Từ các nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Hứa Thị X phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLH

Xử phạt: Hứa Thị X 09 (*Chín*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (*Mười tám*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Hứa Thị X cho UBND xã CS, huyện L, tỉnh H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp có thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu số tiền 5.260.000đ để sung công quỹ nhà nước.

Số tiền trên hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 5 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L và Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh H.

4.Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án. Buộc Hứa Thị X phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND tỉnh H;
- Sở Tư pháp tỉnh H;
- VKSND huyện L;
- CQĐT;CQTHAHS CA huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo;
- Công TTĐT TAND;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Khiêm